

*Xét đề nghị của Công ty Xây lắp điện 3 tại Công văn số 4216/CV-XLĐ3-TCKT ngày 16 tháng 10 năm 2003;*

*Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi khoản 1 Điều 1 Quyết định số 122/2003/QĐ-BCN ngày 11 tháng 7 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về chuyển Xí nghiệp Bê tông ly tâm và Xây dựng điện Vinh thuộc Công ty Xây lắp điện 3 thành Công ty cổ phần Xây lắp điện 3.3 như sau:

1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 6.087.100.000 đồng (sáu tỷ tám mươi bảy triệu một trăm ngàn đồng chẵn). Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 61,41%;
- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Xí nghiệp: 29,80%;
- Tỷ lệ cổ phần bán ra ngoài: 8,79%.

Trị giá một cổ phần: 100.000 đồng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Tổng giám đốc Công ty Xây lắp điện

3 và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Xây lắp điện 3.3 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Công nghiệp  
*Thứ trưởng*

NGUYỄN XUÂN THÚY

### BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải số 3175/2003/QĐ-BGTVT ngày 28/10/2003 về việc công bố cảng tổng hợp Bình Dương.**

### BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

*Căn cứ Bộ Luật Hàng hải Việt Nam ngày 30 tháng 6 năm 1990;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;*

*Căn cứ Nghị định số 13/CP ngày 25 tháng 02 năm 1994 của Chính phủ ban*

*hành Quy chế quản lý hoạt động hàng hải tại cảng biển và các khu vực hàng hải ở Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2001/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2001 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý hoạt động hàng hải tại cảng biển và các khu vực hàng hải ở Việt Nam;*

*Căn cứ hồ sơ cảng tổng hợp Bình Dương và Biên bản cuộc họp số 4908/BB-GTVT ngày 27 tháng 10 năm 2003 về việc công bố cảng tổng hợp Bình Dương;*

*Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương và của Cục Hàng hải Việt Nam tại Công văn số 3248/UB-SX ngày 30 tháng 7 năm 2003 và số 1503/CHVN-BCB ngày 30 tháng 9 năm 2003,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Nay cho phép tàu biển trong nước và nước ngoài có trọng tải tối đa đến 5000 DWT và mớn nước phù hợp, được ra vào cảng tổng hợp Bình Dương - tỉnh Bình Dương của Công ty trách nhiệm hữu hạn Daso để xếp dỡ hàng hóa xuất nhập khẩu và hàng hóa nội địa.

**Điều 2.** Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Daso chịu trách nhiệm quản lý kinh doanh, khai thác hàng hóa thông qua cầu cảng Bình Dương theo đúng luận chứng kinh tế kỹ thuật đã được

duyet và đầu tư xây dựng, duy tu, bảo dưỡng, nạo vét trước cầu cảng đảm bảo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật và được thu các khoản phí theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Cảng vụ Đồng Nai thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành hàng hải đối với tàu thuyền ra vào cầu cảng tổng hợp Bình Dương đảm bảo an toàn hàng hải và được thu các khoản phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Các cơ quan chức năng quản lý nhà nước của các ngành liên quan thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình tại cảng tổng hợp Bình Dương theo quy định của pháp luật.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ trực thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường sông Việt Nam; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Bình Dương, Đồng Nai; Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Daso và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Giao thông  
vận tải  
Thứ trưởng

PHẠM THẾ MINH